

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

Tài liệu Hỗ trợ Gia đình

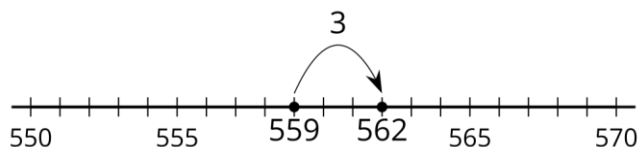
Cộng và trừ trong phạm vi 1.000

Trong bài học này, học sinh sử dụng kiến thức về giá trị theo hàng, mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ và các tính chất của phép tính cộng và trừ trong phạm vi 1.000.

Phần A: Cộng và trừ trong phạm vi 1.000 mà không cần gộp hoặc tách

Trong phần này, học sinh cộng và trừ trong phạm vi 1.000 bằng cách sử dụng các chiến lược trong đó các em không tạo hoặc tách thành một chục hoặc một trăm. Sơ đồ trục số dùng để giúp học sinh nhận biết khi các số gần nhau thì có thể đếm hoặc đếm ngược để tính hiệu.

Ví dụ, học sinh nhận thấy rằng $562 - 559$ dễ giải hơn bằng cách đếm từ 559 đến 562 so với việc sử dụng phương pháp quy chuẩn để trừ.



Sau đó, học sinh sẽ giải các bài toán khuyến khích các em sử dụng mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ để suy ra tổng và hiệu. Học sinh sẽ phân tích và kết nối các phương pháp sử dụng trục số, sơ đồ mười đơn vị và phương trình. Các em tính tổng và hiệu bằng cách sử dụng các phương pháp dễ dàng với các em.

Phần B: Cộng trong phạm vi 1.000 bằng cách sử dụng chiến lược giá trị theo hàng

Phần này giới thiệu ý tưởng khi cộng các số có ba chữ số, đôi khi cần phải gộp (tạo) một trăm từ 10 chục. Học sinh bắt đầu phần này với các tổng cho phép các em quyết định khi nào nên tạo một chục mới (ví dụ $414 + 28$). Sau đó, học sinh làm việc với các giá trị lớn hơn ở hàng chục và xác định xem có nên tạo thành một trăm hay không (ví dụ: $736 + 91$). Tiếp tục trong phần này, học sinh gộp 2 đơn vị để tìm tổng bằng cách sử dụng chiến lược giá trị theo hàng và trải nghiệm phép cộng các số có hai và ba chữ số với số có ba chữ số (ví dụ: $149 + 282$). Trong suốt phần này, học sinh sử dụng các khối cơ số mười, sơ đồ cơ số mười, dạng mở rộng và các phương trình khác để xây dựng sự hiểu biết về khái niệm và thể hiện lý luận về giá trị theo vị trí.

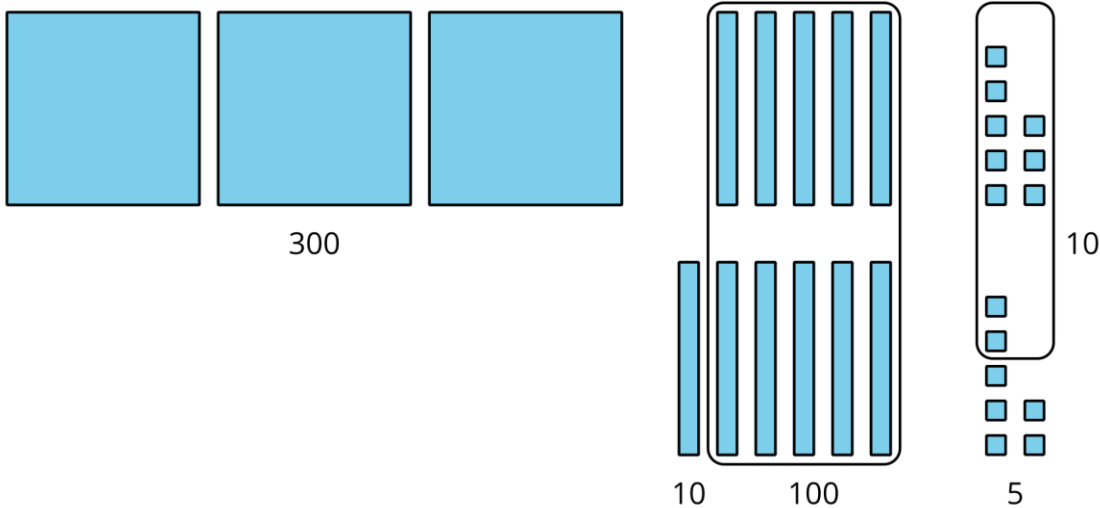
*Priya và Lin được yêu cầu tìm giá trị của $358 + 67$.
Các em nhận thấy điều gì về bài toán của họ?*

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

Bài toán của Priya



$$300 + 100 + 10 + 10 + 5$$

$$400 + 20 + 5 = 425$$

Bài toán của Lin

$$3 \text{ trăm} + 11 \text{ chục} + 15 \text{ đơn vị}$$

$$11 \text{ chục} = 110$$

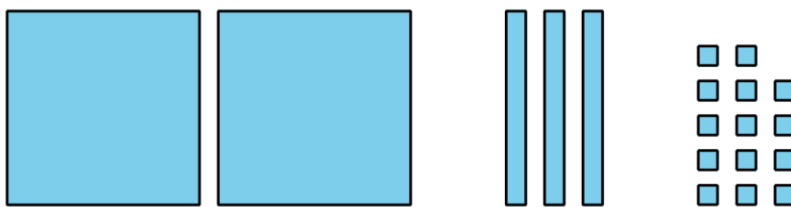
$$15 \text{ đơn vị} = 15$$

$$300 + 110 + 15 = 425$$

Phần C: Trừ trong phạm vi 1.000 bằng cách sử dụng chiến lược giá trị theo hàng

Tương tự như bài tập ở phần trước, học sinh trừ các số trong phạm vi 1.000 bằng cách sử dụng các chiến lược giá trị theo hàng thông qua tách (lấy ra) một chục, một trăm hoặc cả hai. Khi trừ theo hàng, hàng trăm từ hàng trăm, hàng chục từ hàng chục và đơn vị từ hàng đơn vị, học sinh trải nghiệm việc đổi 1 chục được 10 đơn vị hoặc 1 trăm được 10 chục khi cần thiết.

Ví dụ: đây là một cách hữu ích để biểu thị 244 nếu cần trừ một số có nhiều hơn 4 số:



Trong phần này, học sinh so sánh các bước sử dụng khi tách và những cách khác nhau để các em có thể biểu diễn và ghi lại các đơn vị mà học sinh phân tích.

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

Thực hành tại nhà!

Gần cuối bài học, yêu cầu học sinh làm những bài tập sau:

- $361 + 294$
- $421 - 203$

Các câu hỏi có thể hữu ích khi học sinh làm toán:

- Con có cần tổng hợp (gộp) hay phân tích (tách) hàng chục hay hàng trăm không?
- Con có thể thể hiện suy nghĩ của mình bằng sơ đồ không?
- Có cách nào khác để giải bài toán này không?



Bản quyền © CC BY 2021 của Illustrative Mathematics®